

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN IN
HÀNG KHÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/BC-CPINHK

Hà nội, ngày 21 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2021

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty cổ phần In Hàng không
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 16 - Phố Hoàng Minh Đạo - Phường Bồ Đề - Quận Long Biên - Thành phố Hà nội:
- Điện thoại: 024.38272851 - Fax: 0243.8725372 - Email: ihk@aviprint.com.vn
- Vốn Điều lệ: 21.419.280.000 đồng
- Mã chứng khoán: IHK.
- Mô hình quản trị công ty: Công ty đại chúng:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần In Hàng không diễn ra vào ngày 25 tháng 6 năm 2021. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và thảo luận, Đại hội đã ban hành Nghị quyết số 56/NQ-ĐHĐCĐ-CPINHK ngày 25 tháng 6 năm 2021 thông qua các nội dung chính như sau:

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, chia cổ tức năm 2020 theo Tờ trình ngày 10/6/2021 của Hội đồng quản trị.

- Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị về thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao trong năm 2020.

- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.

- Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2021:

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần In Hàng không.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên, TV HĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Lê Xuân Thành	Chủ tịch HĐQT - P. Tổng giám đốc	26/6/2020	
2	Phạm Quang Thiệp	TV HĐQT - Tổng giám đốc	26/6/2020	
3	Ngô Xuân Giảng	TV HĐQT - Kế toán trưởng	26/6/2020	
4	Trần Thế Anh	TV HĐQT - Giám đốc Nhà máy	26/6/2020	
5	Nguyễn Thái Linh	Không điều hành	26/6/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp/	Lý do không tham dự họp
1	Lê Xuân Thành	4/4	100%	

2	Phạm Quang Thiệp	4/4	100%	
3	Ngô Xuân Giảng	4/4	100%	
4	Trần Thế Anh	4/4	100%	
5	Nguyễn Thái Linh	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định và các Quy chế, quy định quản lý nội bộ. Hội đồng quản trị đã theo dõi sát sao hoạt động của Ban Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo Ban giám đốc luôn bám sát các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng định hướng phát triển của Công ty. Trong năm, do ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid 19, lượng việc và đơn hàng của Công ty suy giảm mạnh. Mặc dù, Ban điều hành cũng đã cố gắng tìm mọi biện pháp thực hiện nhiều chính sách linh hoạt và phù hợp nhằm duy trì sản xuất được liên tục, tiết giảm mạnh các chi phí nhưng kết quả sản xuất kinh doanh không đạt được kế hoạch đề ra.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (không có)

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2021

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 44/QĐ-HĐQT-CPINHK	1/1/2021	Bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty	100%
2	Số 45/NQ-HĐQT-CPINHK	6/2/2021	Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2020	100%
3	Số 46/QĐ-HĐQT-CPINHK	6/2/2021	Quyết định phê duyệt quỹ lương năm 2020	100%
4	Số 48/NQ-HĐQT-CPINHK	25/3/2021	Nghị quyết phê duyệt hạn mức vay vốn BIDV	100%
5	Số 49/QĐ-HĐQT-CPINHK	25/3/2021	Quyết định phê duyệt hạn mức vay vốn Ngân hàng BIDV	100%
6	Số 50/NQ-HĐQT-CPINHK	25/3/2021	Nghị quyết phê duyệt hạn mức vay vốn ngân hàng Vietinbank	100%

7	Số 51/QĐ-HĐQT-CPINHK	25/3/2021	Quyết định phê duyệt hạn mức vay vốn ngân hàng Vietinbank	100%
8	Số 54/NQ-HĐQT-CPINHK	7/6/2021	Nghị quyết phê duyệt các nội dung chuẩn bị cho phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
10	Số 56/NQ-ĐHĐCĐ - CPINHK	25/6/2021	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
9	Số 57/NQ-HĐQT-CPINHK	18/10/2021	Phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2021	100%
10	Số 58/NQ- HĐQT-CPINHK	15/11/2021	Phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh dự kiến năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh định hướng năm 2022	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2021)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Phạm Thị Thanh Nhân	Trưởng ban	26/6/2020	Thạc sĩ kinh tế
2	Lê Thị Hải Hà	Thành viên	26/6/2020	Đại học
3	Phạm Thị Thanh Thúy	Thành viên	26/6/2020	Đại học

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Thị Thanh Nhân	4/4	100%	100%	
2	Lê Thị Hải Hà	4/4	100%	100%	
3	Phạm Thị Thanh Thúy	4/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thay mặt các Cổ đông giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tình trạng trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Tham gia ý kiến về báo cáo tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong các phiên họp Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát phối hợp với Ban giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra giám sát. Ban kiểm soát thông báo kết quả công tác kiểm tra giám sát đối với HĐQT và Ban giám đốc để có những biện pháp xử lý kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát.

Ban giám đốc và các bộ phận phòng chức năng của Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát khi có yêu cầu.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Quang Thiệp	13/4/1977	Thạc sĩ	26/6/2020
2	Ông Lê Xuân Thành	29/12/1971	Cử nhân kinh tế	Tiếp tục tái bổ nhiệm

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Ngô Xuân Giảng	29/10/1973	Cử nhân Luật Kỹ sư kinh tế	Tiếp tục tái bổ nhiệm

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty (Không có)

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (Phụ lục 1 kèm theo)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (Không có)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác (không có)

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2021)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 2 kèm theo)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty (Không có)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác (không có)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, VP,



PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ tên	Tai khoản giao dịch chúng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Quang Thiệp	058C004730	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	013161708 10/3/2009 Hà nội	Tổ 7 Phúc Đồng, Long Biên Hà Nội	284.338	13,27	
	Lý Thị Phương	058C123639		0221700872 28/7/2016 Cục CS	Tổ 7 Phúc Đồng, Long Biên Hà Nội	242.400	11,32	Vợ ông Phạm Quang Thiệp
2	Lê Xuân Thành	058C004685	Chủ tịch HĐQT, Phó TGD	011515979 26/9/2005 Hà nội	Số 16 hẻm 200/15/6 Nguyễn Sơn, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội	135.965	6,34	
	Phạm Phương Nga	058C263639		011927521 20/12/2007 Hà nội	Số 16 hẻm 200/15/6 Nguyễn Sơn, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội	100.000	4,67	Vợ ông Lê Xuân Thành
3	Ngô Xuân Giảng	058C106898	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	013004479 8/9/2007 Hà nội	Phòng 801, Greenhouse, Khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà nội	109.603	5,12	
4	Trần Thế Anh	058C066898	Thành viên HĐQT- Giám đốc NMSX	025077000182 3/12/2015 Hà nội	Số 62A, Hẻm 72/73/30 Quan Nhân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà nội	51.533	2,4	



5	Nguyễn Thái Linh	Không có	Thành viên HDQT	020490314	Số 34 Nguyễn Bình Khiêm Phường Đa Kao, Quận 1, TP HCM	81.345	3,79	
6	Phạm Thị Thanh Nhân	058C004671	Trưởng ban Kiểm soát	012609207	Số 11 ngách 27, ngõ 560 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà nội	20.681	0,96	
7	Lê Thị Hải Hà	058C116898	Thành viên BKS	012794329	Tổ 14, Gia Thủy, Long Biên, Hà nội	2700	0,12	
8	Phạm Thị Thanh Thúy	058C266399	Thành viên BKS	013234902	Số 45, Ngõ 6, Phương Mai, Đống Đa, Hà nội	0	0	
	Lý Đức Tâm	058C233639	Phó phòng KHTT	013234903	Số 45, Ngõ 6, Phương Mai, Đống Đa, Hà nội	62.339	2,91	Chồng bà Phạm Thị Thanh Thúy
9	Lê Thị Thủy Ngân	058C004657	Người Ủy quyền công bố TT	040179000106	Số 12, ngõ 79/23, Triều Nam, TX, HN	252	0,01	
	Nguyễn Bá Tâm	Không có		011686381 5/4/2007 Hà nội	Số 12, ngõ 79/23, Triều Nam, Thanh xuân khúc, Thanh xuân Nam, TX, HN	3.716	0,17	Chồng bà Lê Thị Thủy Ngân

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Quang Thiệp	058C004730	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	013161708 10/3/2009 Hà nội	Tổ 7 Phúc Đồng, Long Biên Hà Nội	284.338	13,27	
	Lý Thị Phương	058C123639		0221700872 28/7/2016 Cục CS	Tổ 7 Phúc Đồng, Long Biên Hà Nội	242.400	11,32	Vợ ông Phạm Quang Thiệp
2	Lê Xuân Thành	058C004685	Chủ tịch HĐQT, Phó TGD	011515979 26/9/2005 Hà nội	Số 16 hẻm 200/15/6 Nguyễn Sơn, Bò Đè, Long Biên, Hà Nội	135.965	6,34	
	Phạm Phương Nga	058C263639		011927521 20/12/2007 Hà nội	Số 16 hẻm 200/15/6 Nguyễn Sơn, Bò Đè, Long Biên, Hà Nội	100.000	4,67	Vợ ông Lê Xuân Thành
3	Ngô Xuân Giang	058C106898	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	013004479 8/9/2007 Hà nội	Phòng 801, Greenhouse, Khu đô thị Việt Hưng, Long Biên, Hà nội	109.603	5,12	
4	Trần Thế Anh	058C066898	Thành viên HĐQT- Giám đốc NMSX	025077000182 3/12/2015 Hà nội	Số 62A, Hẻm 72/73/30 Quan Nhân, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà nội	51.533	2,4	

5	Nguyễn Thái Linh	Không có	Thành viên HDQT	020490314	Số 34 Nguyễn Bình Khiêm Phường Đa Kao, Quận 1, TP HCM	81.345	3,79	
6	Phạm Thị Thanh Nhân	058C004671	Trưởng ban Kiểm soát	012609207	Số 11 ngách 27, ngõ 560 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà nội	20.681	0,96	
7	Lê Thị Hải Hà	058C116898	Thành viên BKS	012794329	Tổ 14, Gia Thụy, Long Biên, Hà nội	2700	0,12	
8	Phạm Thị Thanh Thúy	058C266399	Thành viên BKS	013234902	Số 45, Ngõ 6, Phương Mai, Đống Đa, Hà nội	0	0	
	Lý Đức Tâm	058C233639	Phó phòng KHTT	013234903	Số 45, Ngõ 6, Phương Mai, Đống Đa, Hà nội	62.339	2,91	Chồng bà Phạm Thị Thanh Thúy
9	Lê Thị Thủy Ngân	058C004657	Người Ủy quyền công bố TT	040179000106	Số 12, ngõ 79/23, Triệu Nam, TX, HN	252	0,01	
	Nguyễn Bá Tâm	Không có		011686381 5/4/2007 Hà nội	Số 12, ngõ 79/23, Triệu khúc, Thanh xuân Nam, TX, HN	3.716	0,17	Chồng bà Lê Thị Thủy Ngân